

Thanh Xuân, ngày 11 tháng 6 năm 2020

Số: **289/2020/QĐST- HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 271/2020/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

Ông Đào A - Sinh năm 1971

Bà Thái Thị Bích L - Sinh năm 1971

Cùng có ĐKKHKT: phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Đào A và bà Thái Thị Bích L thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông A, bà L xác nhận có 02 con chung là Đào Tuấn M, sinh 22/01/1998 và Đào Thị H, sinh ngày 25/01/2002. Hiện cả hai con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi, ở với ai do anh M, chị H tự quyết định.

[3] Về tài sản và nhà ở chung: Ông A, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về các vấn đề khác: Ông A, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông A, bà L mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đào A và bà Thái Thị Bích L.

- *Về con chung:* Ông A, bà L có 02 con chung là Đào Tuấn M, sinh 22/01/1998 và Đào Thị H, sinh ngày 25/01/2002. Hiện cả hai con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi, ở với ai do anh Minh chị Trang tự quyết định nên không xét.

- *Về tài sản, nhà ở chung:* Ông A, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Các vấn đề khác:* Ông A, bà L không yêu cầu nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí tòa án: Ông A, bà L mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông A, bà L đã nộp theo biên lai số 0000175 ngày 02/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thoa